

Mỹ Tú, ngày 22 tháng 5 năm 2020

Số: 12/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Đào Thị Kiều Oanh.

2. Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Kim Yến.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 13/2020/QĐ-TA ngày 18 tháng 5 năm 2020, đối với:

- Họ và tên: Nguyễn Quang T; Giới tính: Nam;
- Sinh năm 1995.
- Chứng minh nhân dân số: 366113903; Ngày cấp: ngày 13/6/2017; Nơi cấp: Công an tỉnh Sóc Trăng.
- Dân tộc: Kinh
- Tôn giáo: Không;
- Trình độ văn hóa: 7/12;
- Nguyên quán: Xã Mỹ H, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.
- Hộ khẩu thường trú: Ấp Cầu Đ, thị trấn Huỳnh Hữu N, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.
- Chỗ ở: Ấp Cầu Đ, thị trấn Huỳnh Hữu N, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.
- Nghề nghiệp: Làm thuê;
- Tiền án: Không;
- Tiền sự: Vào ngày 16/3/2020, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu N, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn là 03 tháng, về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

Con ông Nguyễn Minh L và bà Nguyễn Thị N.

Vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Phan Văn Đ – Phó Trưởng phòng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T tham gia phiên họp:* Ông Võ Thanh T - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là Nguyễn Quang T có hành vi vi phạm như sau:

Lần 1: Vào ngày 7/3/2020, T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an thị trấn Huỳnh Hữu N, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T mời làm việc và xét nghiệm nước tiểu. Kết quả xét nghiệm cho thấy T dương tính với chất Methamphetamine và lập biên bản vi phạm hành chính, T bị Công an thị trấn Huỳnh Hữu N tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với T. Đến ngày 16/3/2020, T bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu N ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 31/QĐ-UBND, với thời hạn 03 tháng, từ ngày 16/3/2020 đến ngày 16/6/2020.

Lần 2: Vào ngày 28/4/2020, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an thị trấn Huỳnh Hữu N, huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T mời làm việc và xét nghiệm nước tiểu. Kết quả xét nghiệm cho thấy T cũng dương tính với chất Methamphetamine và lập biên bản vi phạm hành chính. Đến ngày 05/5/2020 Công an nhân dân thị trấn Huỳnh Hữu N, chuyển toàn bộ hồ sơ vi phạm cho Công an nhân dân huyện Mỹ T để lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với T theo thẩm quyền.

Tại phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T có ý kiến: Nguyễn Quang T là người đã đủ 18 tuổi, có nơi cư trú ổn định, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn trong thời hạn 03 tháng, nhưng chưa hết thời gian này T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và vẫn còn nghiện. Căn cứ Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ, quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thì T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 thì T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Vì vậy, đề nghị Tòa án xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, với thời hạn là 18 tháng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T có ý kiến: Từ khi thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T cho đến nay, Tòa án đã tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý tại Tòa án nhân dân. Mặt khác, T đã nhiều lần sử dụng trái phép chất

ma túy, đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn 03 tháng, sau đó T vẫn còn nghiện và tiếp tục sử dụng ma túy. Theo quy định tại Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP của Chính phủ và Nghị định 136/2016/NĐ-CP, thì T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 3; Điều 20 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 95; Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP và Nghị định 136/2016/NĐ-CP, thì T thuộc đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Đề nghị Tòa án áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 95, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP và Nghị định 136/2016/NĐ-CP, chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Mỹ T, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, với thời hạn từ 18 tháng.

Người bị đề nghị vắng mặt nên không có ý kiến.

XÉT THẤY:

1. Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quang T:

- Các tài liệu, giấy tờ có trong hồ sơ đề nghị đầy đủ về số lượng, thành phần, phù hợp về thể thức và nội dung theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 103 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; khoản 2 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP.

- Thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính là phù hợp với quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính hoàn toàn phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 5, Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP.

- Thẩm quyền lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính phù hợp với quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính phù hợp với quy định tại Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 8 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

2. Về đề nghị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quang T, Tòa án thấy rằng:

Đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc Nguyễn Quang T là người từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn sử dụng và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn trong thời hạn 03 tháng, nhưng chưa hết thời gian này T lại vi phạm, tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và vẫn còn nghiện ma túy, là thuộc các tình tiết tăng nặng “*vi phạm hành chính nhiều*

lần, tái phạm” theo điểm b khoản 1 Điều 10 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012. Bên cạnh đó, T cũng có tình tiết giảm nhẹ “người vi phạm hành chính đã tự nguyện khai báo” theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Điều 95 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 có quy định:

“1. Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là biện pháp xử lý hành chính áp dụng đối với người có hành vi vi phạm quy định tại Điều 96 của Luật này để chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

2. Thời hạn áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ 12 tháng đến 24 tháng”.

Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 quy định:

“ Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định”.

Như vậy, đối chiếu hành vi vi phạm của T với các quy định nêu trên, cũng như xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của T khi vi phạm, Tòa án thấy cần thiết phải đưa T đi chữa bệnh, lao động, học văn hóa, học nghề dưới sự quản lý của cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Do đó, Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Mỹ T và đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ T đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T, với thời hạn từ 18 tháng là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Quang T, sinh năm 1995.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc T xem xét, giải quyết lại.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an nhân dân huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T phối hợp với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Mỹ T, tỉnh Sóc T.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Người bị áp dụng;
- Trưởng Công an huyện Mỹ T;
- Trưởng Phòng LĐ-TB &XH huyện Mỹ T;
- UBND thị trấn Huỳnh Hữu Nghĩa, huyện Mỹ T;
- VKSND huyện Mỹ T;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Đào Thị Kiều Oanh